

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN

Ngày thi: CHỦ NHẬT, NGÀY 19/10/2025

Địa điểm: Cơ sở 27 Tân Mỹ, phường Tân Thuận, TP.HCM

Thời gian: 07g00

Phòng thi: Khu B, Lầu 6

Học viên kiểm tra thông tin mã số sinh viên, họ tên, ngày sinh và nơi sinh cho chính xác

SBD	MSSV / CCCD	LỚP	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH		GIỚI TÍNH	DÂN TỘC	PHÒNG THI	GIỜ THI	GHI CHÚ
						MỚI	CŨ					
cb57447	2561073034	25V.PMA21.3NK	Hà Văn	An	13/7/1998	An Giang	An Giang	Nam	Kinh	TT-B.602	07g00	
cb57448	2021007773	20DBH01	Huỳnh Thu	An	19/3/2002	Gia Lai	Bình Định	Nữ	Kinh	TT-B.602	07g00	
cb57449	2461301001	24V.PMA20.3NK	Võ Thị Bình	An	23/11/1999	An Giang	An Giang	Nữ	Kinh	TT-B.602	07g00	Thí sinh nộp 2 hình 3*4 và 1 CCCD/thẻ SV photo tại văn phòng Trung tâm (Nguyễn Kiệm / Tân Mỹ) trước ngày 17/10/2025 để được tham gia thi.
cb57450	2021009228	20DNH02	Cao Thái	Anh	05/01/2002	Khánh Hòa	Ninh Thuận	Nam	Kinh	TT-B.602	07g00	
cb57451	2121013107	21DTA04	Hà Thị Lan	Anh	16/10/2003	Đồng Tháp	Đồng Tháp	Nữ	Kinh	TT-B.602	07g00	
cb57452	1621005111	16DHQ	Nguyễn Tuấn	Anh	21/6/1998	TP.HCM	TP.HCM	Nam	Kinh	TT-B.602	07g00	
cb57453	2221001505	CLC_22DMC02	Vu Bảo	Anh	20/8/2004	TP.HCM	TP.HCM	Nam	Kinh	TT-B.602	07g00	
cb57454	2121012248	21DLH03	Đinh Ngọc	Châu	30/4/2003	TP.HCM	TP.HCM	Nữ	Kinh	TT-B.602	07g00	
cb57455	2521004768	TH_25DTC07	Trương Ngọc Linh	Chi	28/11/2007	TP.HCM	TP.HCM	Nữ	Kinh	TT-B.602	07g00	
cb57456	2021007796	20DQT03	Nguyễn Quốc	Chung	18/11/2002	Đắk Lắk	Đắk Lắk	Nam	Kinh	TT-B.602	07g00	
cb57457	2361307056	23DHK19-MA3.H1	Doanh Thị	Diệp	17/9/2005	Đồng Nai	Bình Phước	Nữ	Tày	TT-B.602	07g00	
cb57458	2521001134	25DLH01	Nguyễn Huỳnh Đình	Đình	23/9/2007	TP.HCM	TP.HCM	Nữ	Kinh	TT-B.602	07g00	
cb57459	2261102003	22DHK18-MA1	Quách Minh	Đức	26/6/1994	TP.HCM	TP.HCM	Nam	Kinh	TT-B.602	07g00	
cb57460	2121012890	21DTA02	Phạm Đăng	Duy	04/02/2003	Khánh Hòa	Ninh Thuận	Nam	Kinh	TT-B.602	07g00	Thí sinh nộp 2 hình 3*4 và 1 CCCD/thẻ SV photo tại văn phòng Trung tâm (Nguyễn Kiệm / Tân Mỹ) trước ngày 17/10/2025 để được tham gia thi.
cb57461	2563072058	25V.CMA21.2NK2	Phạm Thùy	Dương	15/01/1990	Cà Mau	Cà Mau	Nữ	Kinh	TT-B.602	07g00	
cb57462	2463204015	24V.CTC20.2NK	Đỗ Thị Mỹ	Duyên	10/5/2003	Cà Mau	Cà Mau	Nữ	Kinh	TT-B.602	07g00	
cb57463	2021010737	20DQN03	Võ Thị Hương	Giang	02/01/2002	Vĩnh Long	Bến Tre	Nữ	Kinh	TT-B.602	07g00	Thí sinh nộp 2 hình 3*4 và 1 CCCD/thẻ SV photo tại văn phòng Trung tâm (Nguyễn Kiệm / Tân Mỹ) trước ngày 17/10/2025 để được tham gia thi.
cb57464	2521002539	TH_25DMA03	Trần Thị Huỳnh	Giao	09/10/2007	Vĩnh Long	Bến Tre	Nữ	Kinh	TT-B.602	07g00	
cb57465	2521004859	TH_25DTC05	Bùi Gia	Hân	10/6/2007	TP.HCM	TP.HCM	Nữ	Kinh	TT-B.602	07g00	
cb57466	2021009315	20DPF	Tạ Văn	Hồng	26/12/2002	An Giang	An Giang	Nữ	Kinh	TT-B.602	07g00	
cb57467	2572104083	25X.DTA4	Lê Thị Thanh	Huệ	02/9/1990	Hưng Yên	Thái Bình	Nữ	Kinh	TT-B.602	07g00	
cb57468	2472310021	24X.DTA3.1.ILFM	Lê Nữ Diễm	Hương	09/02/1982	Quảng Trị	Quảng Bình	Nữ	Kinh	TT-B.602	07g00	Thí sinh nộp 2 hình 3*4 và 1 CCCD/thẻ SV photo tại văn phòng Trung tâm (Nguyễn Kiệm / Tân Mỹ) trước ngày 17/10/2025 để được tham gia thi.
cb57469	2121007548	21DMA01	Hà Gia	Huy	07/9/2003	Đồng Nai	Đồng Nai	Nam	Kinh	TT-B.602	07g00	
cb57470	2221001296	22DMC02	Phạm Ngọc	Khải	01/9/2004	Đồng Tháp	Đồng Tháp	Nam	Kinh	TT-B.602	07g00	

cb57471	2221000942	CLC_22DQT02	Phạm Minh	Khoa	16/02/2004	Lâm Đồng	Lâm Đồng	Nam	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb57472	2261102026	22DHK18-MA1	Châu Gia	Lạc	29/10/1999	TP.HCM	TP.HCM	Nam	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb57473	2021008896	20DKQ02	Dương Văn	Lâm	12/8/2002	Thanh Hóa	Thanh Hóa	Nam	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb57474	2363301006	23CDK19-KT3	Hoàng Văn Mỹ	Linh	10/12/1999	Lâm Đồng	Bình Thuận	Nữ	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb57475	2021010389	20DLH02	Trần Vũ Hoài	Linh	31/7/2002	Hải Phòng	Hải Dương	Nữ	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb57476	2021010194	20DKB04	Phạm Hoàng Tiến	Lộc	09/10/2002	TP.HCM	TP.HCM	Nam	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb57477	1921003571	19DBH02	Lữ Thị Kim	Luyến	16/7/2001	Quảng Ngãi	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb57478	2021003822	20DQH02	Trần Phạm Khánh	Ly	09/7/2002	Đồng Tháp	Tiền Giang	Nữ	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb57479	2521006178	TH_25DKT02	Nguyễn Ngọc Xuân	Mai	05/7/2007	Đồng Nai	Đồng Nai	Nữ	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb57480	2321002886	23DPF	Hoàng Thị	Minh	24/11/2005	Đắk Lắk	Đắk Lắk	Nữ	Nùng	TT-B.603	07g00	
cb57481	2021009379	20DTC11	Hoàng Trọng	Minh	14/10/2002	Quảng Ngãi	Kon Tum	Nam	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb57482	2521003942	TH_25DKQ01	Nguyễn Quán Đức	Minh	28/01/2007	Tây Ninh	Tây Ninh	Nam	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb57483	1821000084	CLC_18DTM03	Nguyễn Thị Ái	My	31/3/2000	Gia Lai	Gia Lai	Nữ	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb57484	2521004027	KDQT TH_25DKQ19	Trịnh Xuân	Nghi	20/12/2007	TP.HCM	TP.HCM	Nữ	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb57485	2221000593	22DBH01	Lương Trọng	Nghĩa	09/11/2004	Gia Lai	Bình Định	Nam	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb57486	2521002937	TH_25DMA01	Nguyễn Thị Thanh	Nguyên	17/8/2007	Đà Nẵng	Quảng Nam	Nữ	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb57487	2021008503	CLC_20DMA06	Nguyễn Minh	Nhật	25/5/2002	TP.HCM	TP.HCM	Nam	Kinh	TT-B.603	07g00	Thí sinh nộp 2 hình 3*4 và 1 CCCD/thẻ SV photo tại văn phòng Trung tâm (Nguyễn Kiệm / Tân Mỹ) trước ngày 17/10/2025 để được tham gia thi.
cb57488	2021007906	20DQT03	Nguyễn Quang	Nhật	17/8/2022	Bình Phước	Bình Phước	Nam	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb57489	1832000176	LTDH14QT1	Phan Thị	Nhi	13/3/1996	Khánh Hòa	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb57490	2021003214	20DQT04	Võ Thị Hồng	Phấn	28/6/2002	An Giang	An Giang	Nữ	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb57491	2221001035	CLC_22DQT03	Nguyễn Tấn	Phát	02/11/2004	Hung Yên	Thái Bình	Nam	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb57492	2221001763	CLC_22DMC02	Nguyễn Nhật	Quang	13/10/2004	TP.HCM	TP.HCM	Nam	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb57493	2021006499	CLC_20DMA03	Đặng Thanh	Quý	10/9/2001	Gia Lai	Gia Lai	Nam	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb57494	2021009453	20DTD	Trần Phương	Quyền	22/3/2002	Lâm Đồng	Bình Thuận	Nữ	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb57495	2521005409	TH_25DTC05	Châu Thị Phương	Quỳnh	11/4/2007	Tây Ninh	Long An	Nữ	Kinh	TT-B.604	07g00	
cb57496	2221002046	22DKB02	Nguyễn Hoàng	Son	05/11/2004	An Giang	An Giang	Nam	Kinh	TT-B.604	07g00	
cb57497	2021008774	20DKB02	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	09/7/2002	Gia Lai	Bình Định	Nữ	Kinh	TT-B.604	07g00	Thí sinh nộp 2 hình 3*4 và 1 CCCD/thẻ SV photo tại văn phòng Trung tâm (Nguyễn Kiệm / Tân Mỹ) trước ngày 17/10/2025 để được tham gia thi.
cb57498	2221003235	22DHQ01	Nguyễn Thành	Tân	15/01/2004	Thanh Hóa	Thanh Hóa	Nam	Kinh	TT-B.604	07g00	
cb57499	2521002069	TH_25DQT17	Đặng Ngọc	Thắng	31/01/2007	Thanh Hóa	Thanh Hóa	Nam	Kinh	TT-B.604	07g00	
cb57500	1921005323	CLC_19DTM08	Trần Ngọc	Thảo	04/02/2001	TP.HCM	TP.HCM	Nữ	Kinh	TT-B.604	07g00	

cb57501	2021007566	20DQH01	Trần Vũ Anh	Thí	12/10/2002	Đồng Nai	Bình Phước	Nữ	Kinh	TT-B.604	07g00	
cb57502	2521004316	TH_25DKQ13	Nguyễn Trọng	Thôi	02/8/2007	Lâm Đồng	Lâm Đồng	Nam	Kinh	TT-B.604	07g00	
cb57503	1921002858	19DLH01	Trần Thị	Thom	06/01/2001	Lâm Đồng	Bình Thuận	Nữ	Kinh	TT-B.604	07g00	
cb57504	2521004367	TH_25DKQ04	Nguyễn Phùng Hoài	Thương	04/5/2007	Hải Phòng	Hải Phòng	Nữ	Kinh	TT-B.604	07g00	
cb57505	2363304018	23CDK19-TC3	Lê Thị Thu	Thủy	28/3/1993	TP.HCM	TP.HCM	Nữ	Kinh	TT-B.604	07g00	
cb57506	1932000034	LTDH15KT1	Nguyễn Thị Ngọc	Thủy	25/12/1997	TP.HCM	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	Kinh	TT-B.604	07g00	
cb57507	2121006583	21DQT05	Đoàn Văn	Tính	08/12/2003	Cần Thơ	Sóc Trăng	Nam	Kinh	TT-B.604	07g00	
cb57508	2221003292	22DTC02	Trần Ngọc Thanh	Trà	11/7/2004	Tây Ninh	Tây Ninh	Nữ	Kinh	TT-B.604	07g00	
cb57509	2221001852	CLC_22DMC02	Bùi Quỳnh	Trang	10/6/2004	Đắk Lắk	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	TT-B.604	07g00	
cb57510	1911000731	CLC_19CQT01	Trương Minh	Trí	18/10/2001	Gia Lai	Bình Định	Nam	Kinh	TT-B.604	07g00	Thí sinh nộp 2 hình 3*4 và 1 CCCD/thẻ SV photo tại văn phòng Trung tâm (Nguyễn Kiệm / Tân Mỹ) trước ngày 17/10/2025 để được tham gia thi.
cb57511	2363106027	23CDK19QT1	Đàm Quốc	Triệu	03/8/2000	TP.HCM	TP.HCM	Nam	Kinh	TT-B.604	07g00	
cb57512	2221001898	CLC_22DMC07	Đào Ngọc	Vượng	03/02/2004	Gia Lai	Gia Lai	Nam	Kinh	TT-B.604	07g00	
cb57513	2121000460	CLC_21DMC02	Lê Nguyễn Diệu	Vy	12/6/2003	Đồng Nai	Bình Phước	Nữ	Kinh	TT-B.604	07g00	
cb57514	2461304014	24V.PTC20.3NK	Kiều Phương	Vỹ	02/5/1999	An Giang	An Giang	Nam	Kinh	TT-B.604	07g00	
cb57515	2221002078	22DKB01	Trần Mỹ	Ý	06/01/2004	TP.HCM	TP.HCM	Nữ	Kinh	TT-B.604	07g00	
cb57516	2521003481	TH_25DMA03	Đỗ Ngọc Như	Ý	21/12/2007	Tây Ninh	Long An	Nữ	Kinh	TT-B.604	07g00	
cb57517	2021006102	20DKS01	Nguyễn Thị Tú	Yên	20/10/2001	Đắk Lắk	Phú Yên	Nữ	Kinh	TT-B.604	07g00	Thí sinh nộp 2 hình 3*4 và 1 CCCD/thẻ SV photo tại văn phòng Trung tâm (Nguyễn Kiệm / Tân Mỹ) trước ngày 17/10/2025 để được tham gia thi.
cb57518	2521004650	TH_25DKQ05	Phạm Thị Vũ Ngọc	Yến	18/11/2007	TP.HCM	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	Kinh	TT-B.604	07g00	